

2023-2024 USA Fencing Rolling Point Standings
V60ME

RANK	CURRENT AS OF NAME	YOB	1/8/2024 DIVISION	ROLLING TOTAL	V60 - JAN PLACE	2024 POINTS	V60 - MAR PLACE	2023 POINTS	V60 - NTLS PLACE	2023 POINTS	V60 - WORLD5 PLACE	2023 POINTS
1	Dragonetti, Walter	1957	Northern Ohio	1650	1	400	1	400	9	214	3	850
2	Varney, John	1960	Western Washington	708	6	278	3	340	2	368	32	0
3T	Richards, Dick	1956	Capitol	680	3	340	6	278	3	340	np	0
3T	Watrall, Rick	1961	Metro NYC	680	5	280	18	138	1	400	np	0
5	Ameli, Sean	1960	Nevada	618	3	340	9	214	6	278	np	0
6	Perka, Michael F	1961	Central California	579	2	368	16	200	10.5	211	np	0
7	Ranes, Evan	1958	Nevada	568	16	200	2	368	21	132	np	0
8	Hudson, Jeffrey	1962	Southwest Ohio	556	23	128	7	276	5	280	np	0
9	Schindler, Sergey M	1961	Northern CA	550	11	210	np	0	3	340	np	0
10	Frank, Frederick	1963	Oregon	491	34	69	5	280	10.5	211	18	0
11	Lingvay, Laurance S	1963	Central FL	458	28	118	3	340	34	69	np	0
12	Gillham, Timothy A	1964	Wisconsin	418	12	208	np	0	np	0	np	0
13	Jensen, David	1962	Southern California	414	24	126	17	140	8	274	np	0
14	Hayenga, Gary M	1962	Michigan	410	33	70	12	208	15	202	np	0
15	Van Dyke, Frank	1958	Nevada	408	21	132	np	0	7	276	np	0
16	Evans, Allen L	1959	Virginia	406	15	202	14	204	37	66	np	0
17	Depommier, Remi	1964	New England	348	18	138	np	0	np	0	np	0
18	Loeffler, Carl	1964	Southern California	346	20	134	np	0	np	0	np	0
19	Jugan, Bruce	1956	Southern CA	344	9	214	np	0	22	130	np	0
20	Neale, James H	1956	West-Rock	336	19	136	39	64	16	200	np	0
21T	Mariani, Lou	1955	Central California	332	14	204	23	128	np	0	np	0
21T	Karolak, Dale W	1959	Michigan	332	25	124	np	0	12	208	np	0
23	Klein, Johannes	1955	Western Washington	328	35	68	13	206	26	122	np	0
24	Skopik, August	1961	Gulf Coast	325	np	0	8	274	52	51	np	0
25	Johnson, Jeff	1964	Western WA	276	7	276	np	0	np	0	np	0
26	Baxter, Daniel J	1961	Oregon	274	8	274	np	0	np	0	np	0
27	Beck, Brian C	1964	Central CA	262	13	206	np	0	np	0	np	0
28	Swanson, David	1962	Illinois	259	27	120	24.5	125	20	134	np	0
29	Hughes, Michael	1957	Capitol	252	26	122	22	130	38	65	np	0
30	Simmons, Matthew C	1955	Gold Coast	236	np	0	28	118	28	118	np	0
31	Downey, Gerard C	1956	Northern CA	228	31	112	29	116	31	112	np	0
32T	O'dowd, Andrew J	1959	Philadelphia	212	np	0	10	212	np	0	np	0
32T	Lipton, Michael D	1961	Northern CA	212	10	212	np	0	np	0	42	0
34	Viederman, Matthew	1962	Metro NYC	210	np	0	11	210	np	0	np	0
35	Glass, Timothy C	1955	Illinois	206	np	0	np	0	13	206	np	0
36	Niemiec, Mark	1963	Colorado	204	np	0	np	0	14	204	np	0
37	Hanahan, Thomas	1961	Indiana	202	np	0	15	202	np	0	np	0
38	Delgado Jr., Eli M	1961	Nevada	193.5	47.5	55.5	np	0	18	138	np	0
39	Poole, James	1960	Gulf Coast	189	22	130	np	0	44	59	np	0
40	Wheeler, Mark	1955	Central California	187	43	60	27	120	36	67	np	0
41	Whitelock, James	1960	Connecticut	182	30	114	np	0	35	68	np	0
42	Kane, Tim	1963	Huds-Berks	178	50	53	24.5	125	np	0	np	0
43T	Landis, Geoffrey A	1955	Northern OH	172	51	52	np	0	27	120	np	0
43T	Kruger, Mark	1962	Colorado	172	45	58	np	0	30	114	np	0
45	Popovici, Alexander M	1962	Gulf Coast	170	np	0	31	112	45	58	np	0

np = Did not earn points (including not competing)

2023-2024 USA Fencing Rolling Point Standings
V60ME

RANK	CURRENT AS OF NAME	YOB	1/8/2024 DIVISION	ROLLING TOTAL	V60 - JAN PLACE	2024 POINTS	V60 - MAR PLACE	2023 POINTS	V60 - NTLS PLACE	2023 POINTS	V60 - WORLDS PLACE	2023 POINTS
46	Poppre, Michael N	1962	Arizona	166	53	50	np	0	29	116	np	0
47T	Segal, Mark	1959	San Bernardino	140	np	0	np	0	17	140	np	0
47T	Grandbois, Peter	1964	Columbus OH	140	17	140	np	0	np	0	np	0
49	Mase, James B	1957	Central CA	137	36	67	33	70	np	0	np	0
50T	Ochs, Bradley	1961	Michigan	136	np	0	19	136	np	0	np	0
50T	James, Lonnie M	1961	Oklahoma	136	np	0	np	0	19	136	np	0
52	Szokolay, Robert E	1955	Tennessee	134	np	0	20	134	np	0	np	0
53	Mazzoli, Julio C	1961	Metropolitan NYC	132	np	0	21	132	np	0	np	0
54	Sette, Alessandro	1960	San Diego	128	np	0	np	0	23	128	np	0
55	Pitzel, John	1963	Kansas	125	np	0	41	62	40	63	np	0
56	McTigue, Michael	1957	New Jersey	124	np	0	np	0	25	124	np	0
57	McDonnell, Michael	1957	CAN	122	np	0	26	122	np	0	np	0
58	Baxter, David	1964	Southern CA	118	44	59	np	0	np	0	np	0
59	Hviding, Ketil	1956	NOR	117	55	48	34	69	np	0	np	0
60	Campbell, Kenneth	1963	Central CA	116	29	116	np	0	np	0	np	0
61	Bennett, Craig	1960	CAN	114	np	0	30	114	np	0	np	0
62	Olson, Mark	1957	San Bern'do	112	39	64	np	0	55	48	np	0
63	Beittel, David F	1963	Northern CA	111	56	47	np	0	39	64	np	0
64T	Swann, William A	1957	Western WA	110	58	45	38	65	np	0	np	0
64T	Treanor, Donald	1958	National	110	32	110	np	0	np	0	46	0
64T	Marshall, William L	1960	New England	110	np	0	np	0	32	110	np	0
67	Chang, Henry	1958	Hawaii	70	np	0	np	0	33	70	np	0
68	Wagman Robert	1959	Gateway FL	68	np	0	35	68	np	0	np	0
69	Pierro, Roger	1962	Metropolitan NYC	67	np	0	36	67	np	0	np	0
70T	Smith, Herman E	1956	N. Carolina	66	np	0	37	66	np	0	np	0
70T	Tatu M, Dan	1959	CAN	66	37	66	np	0	np	0	np	0
72	Arthurs, David	1958	CAN	65	38	65	np	0	np	0	45	0
73	Tully, Thomas	1959	Northern CA	63	40	63	np	0	np	0	np	0
74T	Siedow, Jeffrey	1960	Capitol	62	np	0	np	0	41	62	np	0
74T	O'Neill, Kevin S	1963	Gulf Coast	62	41	62	np	0	np	0	np	0
76T	Hoopes Jr., Richard R	1956	Central CA	61	42	61	np	0	np	0	np	0
76T	McKee, David	1961	Minnesota	61	np	0	np	0	42	61	np	0
78	Mitchell, Matthew	1961	Philadelphia	60	np	0	np	0	43	60	np	0
79	McIntosh, Michael	1963	Metro NYC	57	46	57	np	0	np	0	np	0
80	Stone, Ken	1956	Minnesota	56	np	0	np	0	47	56	np	0
81	Jones, John M	1962	New England	55.5	47.5	55.5	np	0	np	0	np	0
82	Gross, Louis	1958	Colorado	55	np	0	np	0	48	55	np	0
83T	Crouch, William John	1963	Louisiana	54	np	0	np	0	49	54	np	0
83T	Lucasey, Charles J	1963	Northern CA	54	49	54	np	0	np	0	np	0
85T	Gillespie, Jeremy	1961	Virginia	52.5	np	0	np	0	50.5	52.5	np	0
85T	Chernek, Stephen	1961	Arizona	52.5	np	0	np	0	50.5	52.5	np	0
87	Koerber, Christopher	1964	Central CA	51	52	51	np	0	np	0	np	0
88	English, William	1960	Connecticut	50	np	0	np	0	53	50	np	0
89T	Mones Robert (Bob)	1957	S. Carolina	49	np	0	np	0	54	49	np	0
89T	Astle, Stephen	1961	Northern CA	49	54	49	np	0	np	0	np	0
91	Bruce II, Ommer E	1956	Central CA	46	57	46	np	0	np	0	np	0

np = Did not earn points (including not competing)

2023-2024 USA Fencing Rolling Point Standings
V60ME

CURRENT AS OF 1/8/2024	V50 - MAR PLACE	2023 POINTS	V50 - NTLS PLACE	2023 POINTS	V50 - WORLDS PLACE	2023 POINTS
Dragonetti, Walter	np	0	np	0	np	0
Varney, John	np	0	np	0	np	0
Richards, Dick	np	0	np	0	np	0
Watrall, Rick	np	0	np	0	np	0
Ameli, Sean	np	0	np	0	np	0
Perka, Michael F	np	0	np	0	np	0
Ranes, Evan	np	0	np	0	np	0
Hudson, Jeffrey	np	0	np	0	np	0
Schindler, Sergey M	np	0	np	0	np	0
Frank, Frederick	np	0	np	0	np	0
Lingvay, Laurance S	np	0	np	0	np	0
Gillham, Timothy A	11	210	30	114	np	0
Jensen, David	np	0	np	0	np	0
Hayenga, Gary M	np	0	np	0	np	0
Van Dyke, Frank	np	0	np	0	np	0
Evans, Allen L	np	0	np	0	np	0
Depommier, Remi	12	208	17	140	np	0
Loeffler, Carl	23	128	10	212	np	0
Jugan, Bruce	np	0	np	0	np	0
Neale, James H	np	0	np	0	np	0
Mariani, Lou	np	0	np	0	np	0
Karolak, Dale W	np	0	np	0	np	0
Klein, Johannes	np	0	np	0	np	0
Skopik, August	np	0	np	0	np	0
Johnson, Jeff	np	0	np	0	np	0
Baxter, Daniel J	np	0	np	0	np	0
Beck, Brian C	np	0	47	56	np	0
Swanson, David	np	0	np	0	np	0
Hughes, Michael	np	0	np	0	np	0
Simmons, Matthew C	np	0	np	0	np	0
Downey, Gerard C	np	0	np	0	np	0
O'dowd, Andrew J	np	0	np	0	np	0
Lipton, Michael D	np	0	np	0	np	0
Viederman, Matthew	np	0	np	0	np	0
Glass, Timothy C	np	0	np	0	np	0
Niemiec, Mark	np	0	np	0	np	0
Hanahan, Thomas	np	0	np	0	np	0
Delgado Jr., Eli M	np	0	np	0	np	0
Poole, James	np	0	np	0	np	0
Wheeler, Mark	np	0	np	0	np	0
Whitelock, James	np	0	np	0	np	0
Kane, Tim	np	0	np	0	np	0
Landis, Geoffrey A	np	0	np	0	np	0
Kruger, Mark	np	0	np	0	np	0
Popovici, Alexander M	np	0	np	0	np	0

np = Did not earn points (including not competing)

2023-2024 USA Fencing Rolling Point Standings
V60ME

CURRENT AS OF 1/8/2024	V50 - MAR PLACE	2023 POINTS	V50 - NTLS PLACE	2023 POINTS	V50 - WORLDS PLACE	2023 POINTS
Poppo, Michael N	np	0	np	0	np	0
Segal, Mark	np	0	np	0	np	0
Grandbois, Peter	np	0	np	0	np	0
Mase, James B	np	0	np	0	np	0
Ochs, Bradley	np	0	np	0	np	0
James, Lonnie M	np	0	np	0	np	0
Szokolay, Robert E	np	0	np	0	np	0
Mazzoli, Julio C	np	0	np	0	np	0
Sette, Alessandro	np	0	np	0	np	0
Pitzel, John	np	0	np	0	np	0
McTigue, Michael	np	0	np	0	np	0
<i>McDonnell, Michael</i>	<i>np</i>	<i>0</i>	<i>np</i>	<i>0</i>	<i>np</i>	<i>0</i>
Baxter, David	np	0	44	59	np	0
<i>Hviding, Ketil</i>	<i>np</i>	<i>0</i>	<i>np</i>	<i>0</i>	<i>np</i>	<i>0</i>
Campbell, Kenneth	np	0	np	0	np	0
<i>Bennett, Craig</i>	<i>np</i>	<i>0</i>	<i>np</i>	<i>0</i>	<i>np</i>	<i>0</i>
Olson, Mark	np	0	np	0	np	0
Beittel, David F	np	0	np	0	np	0
Swann, William A	np	0	np	0	np	0
Treanor, Donald	np	0	np	0	np	0
Marshall, William L	np	0	np	0	np	0
Chang, Henry	np	0	np	0	np	0
Wagman Robert	np	0	np	0	np	0
Pierro, Roger	np	0	np	0	np	0
Smith, Herman E	np	0	np	0	np	0
<i>Tatu M, Dan</i>	<i>np</i>	<i>0</i>	<i>np</i>	<i>0</i>	<i>np</i>	<i>0</i>
<i>Arthurs, David</i>	<i>np</i>	<i>0</i>	<i>np</i>	<i>0</i>	<i>np</i>	<i>0</i>
Tully, Thomas	np	0	np	0	np	0
Siedow, Jeffrey	np	0	np	0	np	0
O'Neill, Kevin S	np	0	np	0	np	0
Hoopes Jr., Richard R	np	0	np	0	np	0
Mckee, David	np	0	np	0	np	0
Mitchell, Matthew	np	0	np	0	np	0
McIntosh, Michael	np	0	np	0	np	0
Stone, Ken	np	0	np	0	np	0
Jones, John M	np	0	np	0	np	0
Gross, Louis	np	0	np	0	np	0
Crouch, William John	np	0	np	0	np	0
Lucasey, Charles J	np	0	np	0	np	0
Gillespie, Jeremy	np	0	np	0	np	0
Chernek, Stephen	np	0	np	0	np	0
Koerber, Christopher	np	0	np	0	np	0
English, William	np	0	np	0	np	0
Mones Robert (Bob)	np	0	np	0	np	0
Astle, Stephen	np	0	np	0	np	0
Bruce II, Ommer E	np	0	np	0	np	0

np = Did not earn points (including not competing)